

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 212, điều 213, điều 361, điều 396 và điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Án phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 153/2023 ngày 18/9/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Anh Lê Văn K, sinh năm 1993;

HKTT và nơi ở: TDP DN, thị trấn QO, huyện QO, thành phố Hà Nội.

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993;

HKTT: TDP DN, thị trấn QO, huyện QO, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Xóm 2, xã TT, huyện QO, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hôn nhân: anh Lê Văn K và chị Nguyễn Thị H có tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 10/5/2012 tại Ủy ban nhân dân thị trấn QO, huyện QO, thành phố Hà Nội và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 45/2012 ngày 10/5/2012. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống anh chị có nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Năm 2020, anh K, chị H đã nộp đơn đến Tòa án để yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn nhưng sau đó anh chị đã rút đơn

về đề vợ chồng giải quyết các mâu thuẫn. Tuy nhiên sau hi đoàn tụ, anh chị vẫn không thể hoà thuận được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, làm mất danh dự của nhau nên vợ chồng tiếp tục ly thân từ năm 2020 cho tới nay, mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm đến ai nên anh chị quyết định ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân huyện QO công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2]. Về con chung: Anh Lê Văn K và chị Nguyễn Thị H có 05 con chung là Lê Phương L, sinh ngày 08/6/2012; Lê Nguyễn Thanh N, sinh ngày 19/5/2014; Lê Phúc Như Q, sinh ngày 19/01/2018; Lê Trung H, sinh ngày 16/10/2020 và Lê Thiên V, sinh ngày 27/9/2022.

Anh K, chị H thống nhất giao con chung Lê Phương L, Lê Nguyễn Thanh N và Lê Trung H cho anh K là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc quyết định thay đổi khác; giao con chung Lê Phúc Như Q và Lê Thiên V cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc quyết định thay đổi khác.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh K, chị H tự thoả thuận hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh K, chị H đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc quyết định thay đổi khác.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh K, chị H xác định không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí: Anh Lê Văn K tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Lê Văn K và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung Lê Phương L, Lê Nguyễn Thanh N và Lê Trung H cho anh K là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc quyết định thay đổi khác; giao con chung Lê Phúc Như Q và Lê Thiên V cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc quyết định thay đổi khác.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh K, chị H đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh K, chị H xác định không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Lê Văn K tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2020/0000738 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND thị trấn QO (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tổng Quốc Thanh